

Số: 77/CB-VNS.25

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 07 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Ánh Dương Việt Nam

- Mã chứng khoán/Mã thành viên: VNS
- Địa chỉ: 648 Nguyễn Trãi, Phường Chợ Lớn, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại liên hệ: 028 38 277 178 Fax: 028 39 526 410
- Website: www.vinasun.vn, www.vinasuncorp.com
- Người được ủy quyền công bố thông tin: Ông Trần Anh Minh
- E-mail: anhminhvns@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo Tình hình Quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2025.

3. Thông tin tài liệu này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24./07/2025 tại đường dẫn www.vinasun.vn, www.vinasuncorp.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo Tình hình Quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2025.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TRẦN ANH MINH

Số: 308 /BC-VNS.25

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(06 tháng đầu năm 2025)

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM

- Tên công ty/Name of company: **Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: **648 Nguyễn Trãi, P.Chợ Lớn, TP. HCM**
- Điện thoại/Telephone: 028 38277178 Fax: 028 39526410 Email:
- Vốn điều lệ/Charter capital: **678.591.920.000 đồng**
- Mã chứng khoán/Stock symbol: **VNS**
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/The implementation of internal audit: **Đã thực hiện / Implemented.**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông /Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	NQ ĐHĐCD thường niên năm 2025	24/04/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua: + Báo cáo của HĐQT; + Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT và Kiểm toán nội bộ; + Báo cáo của Ban kiểm soát ; + Báo cáo kết quả kinh doanh 2024, các báo cáo tài chính tóm tắt và báo cáo kết quả kiểm toán 2024; + Phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2025; + Miễn nhiệm Thành viên Hội Đồng Quản Trị; + Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027; + Kết quả chi trả cổ tức năm 2024 + Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi khen thưởng, phúc lợi cho người lao động và Ban điều hành năm 2025; + Hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển và dự phòng tài chính và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối; + Thông qua Giao dịch với bên có liên quan – Vinasun Green 2025; + Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, Ban Kiểm toán nội bộ năm 2025 + Phê chuẩn chọn công ty kiểm toán

II. Hội đồng quản trị Báo cáo 06 tháng năm 2025 / Board of Directors (annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
01	Ông/Mr. Tạ Long Hỷ	Chủ tịch HĐQT	08/12/2023	
02	Ông/Mr. Đặng Thành Duy	Thành viên HĐQT	24/04/2024	

		Tổng giám đốc		
03	Ông/Mr. Trần Anh Minh	Thành viên HĐQT NUQ CBTT	31/07/2007	
04	Ông/Mr. Trương Đình Quý	Thành viên HĐQT Phụ trách Quản trị Công ty Thư ký Công ty	31/07/2007	
05	Bà/Ms. Huỳnh Thanh Bình Minh	Thành viên HĐQT (không điều hành)	28/04/2017	24/04/2025
06	Ông/Mr. Đặng Tiến Sỹ	Thành viên HĐQT (không điều hành)	28/04/2022	
07	Ông/Mr. Lê Hải Đoàn	Thành viên HĐQT (không điều hành)	24/04/2025	
08	Ông/Mr. Hồ Kim Trường	Thành viên HĐQT độc lập	26/04/2019	
09	Ông/Mr. Đặng Công Luận	Thành viên HĐQT độc lập	26/04/2019	
10	Ông/Mr. Nguyễn Đình Thanh	Thành viên HĐQT độc lập	26/04/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
01	Ông/Mr. Tạ Long Hỷ	5/5	100%	
02	Ông/Mr. Trần Anh Minh	5/5	100%	
03	Ông/Mr. Trương Đình Quý	5/5	100%	
04	Bà/Ms. Huỳnh Thanh Bình Minh	2/5	100%	Miễn nhiệm 24/04
05	Ông/Mr. Đặng Tiến Sỹ	5/5	100%	
06	Ông/Mr. Hồ Kim Trường	5/5	100%	
07	Ông/Mr. Đặng Công Luận	5/5	100%	
08	Ông/Mr. Nguyễn Đình Thanh	5/5	100%	
09	Ông/Mr. Đặng Thành Duy	5/5	100%	
10	Ông/Mr. Lê Hải Đoàn	3/5	100%	Bỏ nhiệm 24/04

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Trong tất cả các hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc đều có sự giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời của HĐQT. Trong các cuộc họp Ban Tổng giám đốc đều có sự tham gia của Chủ tịch hoặc thành viên HĐQT.

Đã phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát kiểm tra thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, các quyết định của HĐQT. Trên cơ sở thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh kịp thời có các biện pháp chỉ đạo, đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động Công ty.

Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ, các quy chế,

quy định của Công ty.

4. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):** Ban Chỉ đạo chiến lược và Ban Kiểm toán nội bộ đã triển khai công việc hiệu quả, phục vụ công tác chỉ đạo giám sát thường xuyên trong phạm vi chức năng, đáp ứng kịp thời yêu cầu của hoạt động kinh doanh của Công ty.
5. **Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (06 tháng năm 2025) /Resolutions/Decisions of the Board of Directors (annual report):**

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/QĐ_HĐQT.25	26/02/2025	Tiến hành triệu tập đại hội cổ đông thường niên 2025: + Ngày đăng ký cuối cùng 21/03/2025, ngày tổ chức đại hội 24/04/2025, tỷ lệ thực hiện 1:1; + Nội dung đại hội: Báo cáo kết quả kinh doanh 2024, kế hoạch năm 2025; báo cáo hoạt động của HĐQT 2024; báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT 2024; báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2024; báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2024; thông qua các vấn đề phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025, lựa chọn công ty kiểm toán 2025.	9/9
2	02/QĐ_HĐQT.25	26/03/2025	Thông qua các nội dung trình ra Đại hội đồng cổ đông ngày 24/04/2025 như sau: + Chương trình Đại hội, danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Thư ký đoàn và Ban Kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử + Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 + Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 + Báo cáo hoạt động của HĐQT độc lập và Kiểm toán nội bộ năm 2024 + Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 + Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch năm 2025 + Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2024	9/9

			+ Thông qua tờ trình các vấn đề: Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027; về kết quả chi trả cổ tức năm tài chính 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025; thông qua hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối; thông qua giao dịch với bên có liên quan - Vinasun Green 2025; Thù lao HĐQT, BKS, Ban Kiểm toán nội bộ 2025; lựa chọn công ty kiểm toán năm 2025	
3	03/QĐ_HĐQT.25	25/04/2025	Thông qua việc tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2025 như sau: + Tỷ lệ thực hiện: 10% mệnh giá, ngày đăng ký cuối cùng 15/05/2025; thời gian thực hiện từ 29/05/2025 + Địa điểm thực hiện: Đối với cổ đông đã lưu ký chứng khoán nhận cổ tức bằng tiền tại thành viên lưu ký nơi nhà đầu tư mở tài khoản; đối với cổ đông chưa lưu ký chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty CP Ánh Dương Việt Nam, 648 Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, TP.HCM từ ngày 29/05/2025.	9/9
4	04/QĐ_HĐQT.25	26/06/2025	Thông qua: + thực hiện giao dịch tín dụng và thông qua các hợp đồng giữa Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Hùng Vương và Công ty với số tiền đề nghị vay mới tối đa 264.125.000.000 đồng nhằm mục đích vay mua 550 xe ô tô Toyota Hybrid (gồm Innova Cross, Yaris Cross) phục vụ cho hoạt động kinh doanh dịch vụ taxi. Thời hạn vay vốn là 48 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân của từng khoản giải ngân. + Thế chấp các xe mua mới được hình thành từ vốn vay Vietcombank Chi nhánh Hùng Vương thuộc quyền sở hữu của Công ty cho Vietcombank Chi Nhánh Hùng Vương.. + Ủy quyền cho ông Đặng Thành Duy - TGD thay mặt HĐQT tiến hành các thủ tục cần	9/9

			thiết, ký kết Hợp đồng vay, bảo lãnh và ký kết hợp đồng thế chấp tại phòng công chứng (nếu có) với Vietcombank Chi nhánh Hùng Vương. + Đồng ý cho Ông Đặng Thành Duy - TGD ủy quyền cho bà Đặng Thị Lan Phương - Phó TGD và/hoặc ủy quyền cho Ông Trần Anh Minh - PTGD phụ trách về tài chính của Công ty CP Ánh Dương Việt nam, đại diện công ty thực hiện các thủ tục ký kết các thỏa thuận, hợp đồng, các hồ sơ nhận nợ và các văn bản có liên quan đến việc vay vốn nêu trên với ngân hàng.	
5	05/QĐ_HĐQT.25	27/06/2025	Thông qua việc lựa chọn đơn vị soát xét báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ kết thúc ngày 30/06/2025 và kiểm toán báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty, cụ thể: Đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Ernst & Young Việt nam	9/9

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (06 tháng năm 2025)/Board of Supervisors/Audit Committee (annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà/Ms. Trần Thị Thu Hiền	Trưởng Ban Kiểm Soát	26/04/2019	Cử nhân Tài chính kế toán, Chứng chỉ kế toán trưởng.
2	Bà/Ms. Mai Thị kim Hoàng	Thành viên Ban kiểm soát	31/07/2007	Cử nhân Kinh Tế Ngành Kế Toán, cử nhân Luật.
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Mai Phương	Thành viên Ban kiểm soát	28/04/2022	Cử nhân kế toán doanh nghiệp

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit

Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà/Ms. Trần Thị Thu Hiền	2/2	100%	3/3	
2	Bà/Ms. Mai Thị Kim Hoàng	2/2	100%	3/3	
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Mai Phương	2/2	100%	3/3	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:

Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng Quản trị. Giám sát việc thực hiện Điều lệ công ty, chỉ đạo và triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, các hoạt động của Hội đồng Quản trị. Trên cơ sở nắm vững tình hình hoạt động kinh doanh và kiến nghị những vấn đề có liên quan. Xem xét kết quả kiểm toán nội bộ, xem xét việc quản trị, điều hành kinh doanh của Ban Tổng Giám Đốc, qua các báo cáo tài chính bán niên, quý 1 và quý 2 năm 2025.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ các thông tin và các nghị quyết của Hội đồng Quản trị, (Báo cáo kết quả kinh doanh trong năm 2024, các Báo cáo tài chính bán niên đã được kiểm toán, quý 1, quý 2 năm 2025 của Công ty. Thành viên Ban kiểm soát tham dự các phiên họp của Hội đồng Quản trị, trên cơ sở đó kịp thời theo sát hoạt động của công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát duy trì sự độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any): phối hợp tốt theo sát hoạt động kiểm toán nội bộ.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
---------	---	---	---	---

01	Ông/ Mr. TẠ LONG HỸ	03/03/1951	Cao học Luật	17/03/2007
02	Ông/ Mr.ĐẶNG THÀNH DUY	20/01/1984	Cử nhân Quản trị kinh doanh	05/09/2012
03	Ông/ Mr.TRƯƠNG ĐÌNH QUÝ	17/03/1959	- Thạc sỹ Khoa học - Quản lý GD - Cử nhân Luật - Cử nhân Kinh Tế Chính Trị	15/01/2007
04	Ông/ Mr.TRẦN ANH MINH	16/09/1965	Cử nhân tài chính	10/01/2007
05	Ông/ Mr. HUỖNH VĂN SĨ	05/10/1957	Cử nhân Kinh tế vận tải	08/08/2003
06	Bà /Ms. ĐẶNG THỊ LAN PHƯƠNG	05/08/1969	Tài chánh kế toán	06/08/2003
07	Ông/ Mr. NGUYỄN VĂN MẮC	17/11/1975	Cử nhân luật	30/11/2020
08	Ông/Mr.NGUYỄN BẢO TOÀN	29/09/1976	Cử nhân Marketing	02/12/2006
09	Bà /Ms.ĐẶNG PHƯỚC HOÀNG MAI	01/11/1974	Cử nhân Luật	06/03/2006

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Ông/ Mr. ĐẶNG HOÀNG SANG	22/03/1971	Cử nhân kinh tế	22/07/2004

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và Thư ký đều đã tham gia các khóa đào tạo quản trị Công ty qua các năm.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company (Phụ lục 1 đính kèm)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relations hip with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.* date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders / Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
01	Công ty cổ phần Ánh Dương Xanh Việt Nam	Công ty con	0401378832	277 Nguyễn Hữu Thọ, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng.	Từ 01/01/2025 đến hết 30/06/2025	Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 24/04/2025	Cước Taxi trả sau và khác: 4.893.402.071 đồng.	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Chức vụ tại CTNY Position at the listed Company	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát Name of subsidiaries or companies which the Company control	Thời điểm giao dịch Time of transaction	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/Transactions between the Company and other objects**
- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report)

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company (Phụ lục 1 đính kèm).**

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company**

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ /Relatio nship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Perce ntage %	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Perce ntage %	
01	Huỳnh Thanh Bình Minh – đại diện Tael Two Partners LTD	NNB Thành viên HĐQT (không điều hành)	3.000.000	4.42	0	0.00	Cơ cấu danh mục đầu tư.

2	Lê Hải Đoàn	NNB Thành viên HĐQT (không điều hành)	9.080.808	13.38	4.255.600	6.27	Cơ cấu danh mục đầu tư.
3	Công ty Cổ phần VBP - đại diện Lê Hải Đoàn	Tổ chức có liên quan	269.381	0.4	5.269.381	7.77	Cơ cấu danh mục đầu tư.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: không.

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;
- Lưu: VT ,...
- Archived: ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



TẠ LONG HỮ

Phụ lục I
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Kèm theo công văn số 1894 /SGDHCM-GS ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM)

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (báo cáo 06 tháng đầu năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty / The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty /The list of affiliated persons of the Company

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Ngày cấp giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	TẠ LONG HỸ		Chủ tịch HĐQT					31/07/2007			Người nội bộ
1.1	Nguyễn Thị Hoàng Nga							31/07/2007			Vợ/Wife
1.2	Tạ Nguyễn Như Mai							31/07/2007			Con /Child
1.3	Tạ Nguyễn như Nguyệt							31/07/2007			Con /Child
1.4	Tạ Nguyễn Như Ngọc							31/07/2007			Con /Child
1.5	Tạ Long Hoàng Phúc							31/07/2007			Con /Child
1.6	Tạ nguyên Như Ý							31/07/2007			Con /Child
1.7	Trần Thị Chấn							31/07/2007			Chị dâu
1.8	Tạ Văn Hậu							31/07/2007			anh ruột
1.9	Trần Thị Lan							31/07/2007			Chị dâu
1.10	Tạ Văn Toàn							31/07/2007			Em ruột
1.11	Cần Thị Ngọc Liên							31/07/2007			Em dâu
1.12	Tạ Thủ Huân							31/07/2007			Em ruột
1.13	Trần Thế Bình							31/07/2007			Em rể
1.14	Tạ Thị Quyên							31/07/2007			Em ruột
1.15	Liêu Quang Minh							31/07/2007			Con rể
2	TRẦN ANH MINH		Thành viên HĐQT					31/07/2007			Người nội bộ
2.1	Trương Thị Bình							31/07/2007			mẹ
2.2	Phạm Doãn Hứa							31/07/2007			Cha vợ
2.3	Lê Thị Phùng							31/07/2007			Mẹ vợ
2.4	Phạm Thị Thu Thủy							31/07/2007			Vợ/Wife
2.5	Trần Đức Trung							31/07/2007			Con /Child
2.6	Trần Anh Tiến							31/07/2007			anh
2.7	Nguyễn Thị Thủy Linh							31/07/2007			Chị dâu
2.8	Trần Cao Thắng							31/07/2007			anh
2.9	Trần Thị Kim Thư							31/07/2007			Chị dâu
2.10	Trần Thị Văn Anh							31/07/2007			chị
2.11	Trần Đăng Thông							31/07/2007			Anh rể
2.12	Trần Thị Ánh Tuyết							31/07/2007			em
2.13	Nguyễn Văn Tuấn							31/07/2007			Em rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Ngày cấp giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2.14	Trần Anh Phong							31/07/2007			em
2.15	Nguyễn Thị Như Quỳnh							31/07/2007			Em dâu
2.16	Trần Thị Thu Hương							31/07/2007			em
2.17	Nguyễn Văn Thắng							31/07/2007			Em rể
2.18	Trần Anh Phú							31/07/2007			em
2.19	Nguyễn Thị Quỳnh Như							31/07/2007			Em dâu
2.20	Cty CP Ánh Dương Xanh Việt Nam		Chủ tịch HĐQT					18/05/2022			Tổ chức có liên quan
3	TRƯƠNG ĐÌNH QUÝ		Thành viên HĐQT					31/07/2007			Người NB – Phụ trách quản trị cty, kiêm Thư ký Cty
3.1	Trương Thị Minh Nhân							31/07/2007			em
3.2	Trương Đình Phương Yên							31/07/2007			Con /Child
3.3	Trương Đình Phương Quân							31/07/2007			Con /Child
3.4	Trương Đình Phương Khôi							31/07/2007			Con /Child
3.5	Trương Thị Kim Lâm							31/07/2007			chị
3.6	Nguyễn Phước Lộc							31/07/2007			Anh rể
3.7	Cty CP Dịch vụ Du lịch Mê Kông		Chủ tịch HĐQT					25/04/2025			Tổ chức có liên quan
4	LÊ HẢI ĐOÀN		Thành viên HĐQT không điều hành					27/12/2024			Người có liên quan
4.1	Nguyễn Thị Hương							27/12/2024			Mẹ Ruột
4.2	Nguyễn Thị Hải Yến							27/12/2024			Vợ
4.3	Lê Vy Anh							27/12/2024			Con gái
4.4	Lê Minh Khuê							27/12/2024			Con gái
4.5	Lê Hải Phong							27/12/2024			Con trai
4.6	Lê Việt Thắng							27/12/2024			Anh Ruột
4.7	Trần Hoàng Phương							27/12/2024			Em dâu
4.8	Hà Thị Vân							27/12/2024			Mẹ Vợ
4.9	Nguyễn Thanh Long							27/12/2024			Ba vợ
4.10	Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông		Thành viên HĐQT					27/12/2024			Tổ chức có liên quan
4.11	Công ty cổ phần Sông Đà 9		Thành viên HĐQT					27/12/2024			Tổ chức có liên quan
4.12	Công ty cổ phần VBP		Giám Đốc					27/12/2024			Tổ chức có liên quan
4.13	Công ty TNHH Kế toán và Tư vấn VBP		Chủ tịch HĐQT					27/12/2024			Tổ chức có liên quan
4.14	Công ty cổ phần đầu tư và tư vấn VBP		Giám Đốc					27/12/2024			Tổ chức có liên quan
4.15	Công ty cổ phần tập đoàn HIPT		Chủ tịch HĐQT					27/12/2024			Tổ chức có liên quan
4.16	Công ty TNHH Luật VBP		Thành viên					27/12/2024			Tổ chức có liên quan
4.17	Công ty TNHH Thuế Meinan Việt Nam		Giám Đốc					27/12/2024			Tổ chức có liên quan
4.18	Công ty Cổ phần 3T - Smartkey		Giám Đốc					27/12/2024			Tổ chức có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Ngày cấp giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
5	HUỶNH THANH BÌNH MINH		Thành viên HĐQT không điều hành					28/04/2017	24/04/2025		Người nội bộ
5.1	Huỳnh Thanh Bình							28/04/2017			Cha ruột
5.2	Nguyễn Thị Mận							28/04/2017			Mẹ ruột
5.3	Vũ Huỳnh Mai Hương							28/04/2017			con
5.4	Công ty chứng khoán VNDIRECT		Thành viên Ban kiểm soát					28/04/2017			Tổ chức có liên quan
6	ĐẶNG CÔNG LUẬN		Thành viên HĐQT độc lập					26/04/2019			Người nội bộ
6.1	Đoàn Thị Thanh Thủy							26/04/2019			Vợ
6.2	Đặng Thị Thanh Hải							26/04/2019			con
6.3	Đặng Thị Xuân Hải							26/04/2019			Con
6.4	Nguyễn Đỗ Trường Duy							26/04/2019			Con rể
6.5	Đặng Thị Ngọc Sương							26/04/2019			Chị ruột
6.6	Đặng Văn Trương							26/04/2019			Anh rể
6.7	Đặng Thị Nguyệt Ánh							26/04/2019			Em ruột
6.8	Phạm Hồng Phước							26/04/2019			Em rể
6.9	Huỳnh Thị Diệu							26/04/2019			Em Dâu
7	HỒ KIM TRƯỜNG		Thành viên HĐQT độc lập					26/04/2019			Người nội bộ
7.1	Trương Mỹ Hoa							26/04/2019			Vợ
7.2	Hồ Thiện Mỹ Phương							26/04/2019			Con
7.3	Hồ Thiện Minh Phương							26/04/2019			Con
7.4	Hồ Ngọc Kim Hương							26/04/2019			Chị ruột
7.5	Hồ Ngọc Kim Vỹ							26/04/2019			Chị ruột
7.6	Hồ Ngọc Kim Hương							26/04/2019			Chị ruột
7.7	Hồ Kim Đạt							26/04/2019			Anh ruột
8	NGUYỄN ĐÌNH THANH		Thành viên HĐQT độc lập					26/04/2019			Người nội bộ
8.1	Trương Thị Anh Thư							26/04/2019			Vợ/Wife
8.2	Nguyễn Thanh Trúc							26/04/2019			Con /Child
8.3	Nguyễn Thanh Mai							26/04/2019			Con /Child
8.4	Nguyễn Thị Ánh Ngọc							26/04/2019			Chị ruột
8.5	Nguyễn Đình Tuấn							26/04/2019			Anh ruột
8.6	Nguyễn Thị Ánh Nga							26/04/2019			Chị ruột
8.7	Nguyễn Đình Thịnh							26/04/2019			Anh ruột
8.8	Nguyễn Thị Ánh Nga							26/04/2019			Chị ruột
8.9	Bùi Quốc Học							26/04/2019			Anh rể
8.10	Nguyễn Văn Minh							26/04/2019			Anh rể
8.11	Trần Thúy Diễm							26/04/2019			Chị dâu
8.12	Đặng Thị Lan Phương		Phó Tổng GD					26/04/2019			Chị dâu
8.13	Trương Văn Tâm							26/04/2019			Cha vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Ngày cấp giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
8.14	Nguyễn Thị Mỹ Vân							26/04/2019			Mẹ vợ
9	ĐẶNG TIẾN SỸ		Thành Viên HĐQT không điều hành					28/04/2022			Người nội bộ -Đại diện Cty TNHH tư vấn Kim Ngon
9.1	Trương Thị Điều							28/04/2022			mẹ
9.2	Đặng Thị Tươi							28/04/2022			vợ
9.3	Đặng Hoài Tuyết Nhi							28/04/2022			con
10	TRẦN THỊ THU HIỀN		Trưởng ban kiểm toán nội b					26/04/2019			Người nội bộ
10.1	Trần Việt Lâm							26/04/2019			cha
10.2	Mai Vũ Hồng							26/04/2019			chồng
10.3	Nguyễn Thị Chờ							26/04/2019			Mẹ chồng
10.4	Mai Trần Phương Uyên							26/04/2019			con
10.5	Mai Trần Tuấn Kiệt							26/04/2019			con
10.6	Trần Thị Thu Hồng							26/04/2019			Chị ruột
10.7	Bùi Thanh Tùng							26/04/2019			Anh rể
10.8	Trần Hữu Lộc							26/04/2019			em ruột
10.09	Phùng Thị Cẩm Vân							26/04/2019			em dâu
11	MAI THỊ KIM HOÀNG		Thành viên ban kiểm soát					31/07/2007			Người nội bộ
11.1	Lê Thị Bảy							31/07/2007			Mẹ ruột
11.2	Mai Thanh Tâm							31/07/2007			Em ruột
11.3	Trần Thị Hồng Nga							31/07/2007			Em dâu
11.4	Phạm Quốc Anh							31/07/2007			Con ruột
11.5	Ngô Thanh Hương							31/07/2007			Con dâu
11.6	Phạm Quốc Tuấn Anh							31/07/2007			Con ruột
11.7	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mê Kông		Tổng giám đốc					31/07/2007			Tổ chức có liên quan
12	NGUYỄN THỊ MAI PHƯỢNG		Thành viên ban kiểm soát					28/04/2022			Người nội bộ - Đại diện TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ MAI
12.1	Đặng Thị Liễu							28/04/2022			mẹ
12.2	Đình Hồng Hạnh							28/04/2022			cha chồng
12.3	Nguyễn Thị Dương Liễu							28/04/2022			mẹ chồng
12.4	Đình Phú Long							28/04/2022			chồng
12.5	Đình Đan Thanh							28/04/2022			con
12.6	Nguyễn Thị Mai Hương							28/04/2022			chị
12.7	Nguyễn Thị Mai Lan							28/04/2022			chị
12.8	Nguyễn Huy Hoàng							28/04/2022			em ruột
12.09	Nguyễn Văn Vũ Giang							28/04/2022			anh rể
12.10	Trần Phương Nam							28/04/2022			anh rể
12.11	Ngô Thanh Huyền							28/04/2022			em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Ngày cấp giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
13	ĐẶNG THÀNH DUY		Thành viên HĐQT -TGD Người đại diện theo pháp luật					05/09/2012			Người nội bộ
13.1	Đặng Phước Thành							05/09/2012			Cha
13.2	Ngô Thị Thủy Vân							05/09/2012			Mẹ
13.3	Đặng Quỳnh Như							05/09/2012			Con /Child
13.4	Đặng Duy Tân							05/09/2012			Con /Child
13.5	Đặng Quỳnh Trâm							05/09/2012			Con
13.6	Đặng Khả Vi							05/09/2012			Chị
13.7	Lê Trung Hải							05/09/2012			Anh rể
13.8	Cty CP Ánh Dương Xanh Việt Nam		Phó Tổng Giám Đốc TT					18/05/2022			Tổ chức có liên quan
14	ĐẶNG THỊ LAN PHƯƠNG		Phó Tổng giám đốc					31/07/2007			Người nội bộ
14.1	Nguyễn Đình Tuấn							31/07/2007			Chồng
14.2	Nguyễn Đình Triết							31/07/2007			con
14.3	Nguyễn Đặng Nhật Quỳnh							31/07/2007			con
14.4	Đặng Kim Liên							31/07/2007			Chị ruột
14.5	Đặng Kim Lê							31/07/2007			Chị ruột
14.6	Nguyễn Kim Ngọc							31/07/2007			Anh rể
14.7	Huỳnh Kim Châu							31/07/2007			Anh rể
14.8	Đặng Thị Bé Tám							31/07/2007			chị ruột
14.9	Trương Văn Ký							31/07/2007			Anh rể
14.10	Đặng Phước Thành							31/07/2007			Anh ruột
14.11	Ngô Thị Thủy Vân							31/07/2007			chị dâu
14.12	Đặng Phước Thăng		Giám đốc Khối					31/07/2007			Anh ruột
14.13	Phạm Thị Hồng							31/07/2007			Chị dâu
14.14	Đặng Phước Thảo							31/07/2007			Anh ruột
14.15	Dương Thị Thanh Hiền							31/07/2007			Chị dâu
15	ĐẶNG HOÀNG SANG		Kế Toán Trưởng					31/07/2007			Người nội bộ
15.1	Phương Hồ Minh Thụy							31/07/2007			Vợ/Wife
15.2	Đặng Thị Mai Chi							31/07/2007			Chị
15.3	Phan Quốc Hùng							31/07/2007			Anh rể
15.4	Đặng Thị Hồng Nhung							31/07/2007			Chị
15.5	Nguyễn Văn Tiến							31/07/2007			Anh rể
15.6	Đặng Hoàng Huy							31/07/2007			Anh
15.7	Lê Thị Tuyết Vân							31/07/2007			Chị dâu
15.8	Đặng Hoàng Danh							31/07/2007			Anh
15.9	Lê Thị Thanh Nhân							31/07/2007			Chị dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Ngày cấp giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
15.10	Đặng Thụy Minh Anh							31/07/2007			Con
15.11	Đặng Hoàng Minh							31/07/2007			Con
15.12	Phương Quốc Thanh							31/07/2007			Ba vợ
15.13	Hồ Thị Mây							31/07/2007			Me vợ
16	HUỲNH VĂN SĨ		Phó Tổng Giám Đốc					31/07/2007			Người nội bộ
16.1	Phan Thị Thiên Hương							31/07/2007			Vợ/Wife
16.2	Huỳnh Nhật Duy							31/07/2007			Con /Child
16.3	Huỳnh Nhật Tân							31/07/2007			Con /Child
17	NGUYỄN BẢO TOÀN		Phó Tổng Giám Đốc					31/07/2007			Người nội bộ
17.1	Nguyễn Hồng Thu Tháo							31/07/2007			vợ
17.2	Nguyễn Thị Bích Tuyền							31/07/2007			em
17.3	Nguyễn Ngọc Hiếu							31/07/2007			em
17.4	Nguyễn Minh Trí							31/07/2007			Con /Child
18	ĐẶNG PHƯỚC HOÀNG MAI		Phó tổng giám đốc					31/07/2007			Người nội bộ
18.1	Trần Thị Trí							31/07/2007			Mẹ
18.2	Đặng Phước Hoàng Mỹ							31/07/2007			Em
18.3	Đặng Phước Kim Dung							31/07/2007			Chị
18.4	Đặng Phước Hoàng Yển							31/07/2007			Em
18.5	Đặng Phước Hoàng Oanh							31/07/2007			Em
18.6	Huỳnh Hữu Huy							31/07/2007			Anh rể
18.7	Nguyễn Đặng Đan Châu							31/07/2007			Con gái
18.8	Lê Minh Hậu										
19	NGUYỄN VĂN MẮC		Phó tổng giám đốc					30/11/2020			Người nội bộ
19.1	Nguyễn Văn Nhe							30/11/2020			Cha Ruột
19.2	Trần Thị Quyên							30/11/2020			Mẹ Ruột
19.3	Lê Thị Diệp							30/11/2020			Me Vợ
19.4	Nguyễn Văn Bình							30/11/2020			Anh Ruột
19.5	Nguyễn Thị Thủy							30/11/2020			Chị Ruột
19.6	Nguyễn Thị Sương							30/11/2020			Chị Dâu
19.7	Nguyễn Thị Kim Chi							30/11/2020			Vợ/Wife
19.8	Nguyễn Tiến Hưng							30/11/2020			con
19.09	Nguyễn Hưng Thịnh							30/11/2020			con

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

VIII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi - annual report/annual report) and transaction of affiliated persons
1.Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Ngày cấp giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	TẠ LONG HỖ		Chủ tịch HĐQT					3,158	0.00	
1.1	Nguyễn Thị Hoàng Nga									
1.2	Tạ Nguyễn Như Mai									
1.3	Tạ Nguyễn như Nguyệt									
1.4	Tạ Nguyễn Như Ngọc									
1.5	Tạ Long Hoàng Phúc									
1.6	Tạ Nguyễn Như Ý									
1.7	Trần Thị Chấn									
1.8	Tạ Văn Hân									
1.9	Trần Thị Lan									
1.10	Tạ Văn Toàn									
1.11	Cần Thị Ngọc Liên									
1.12	Tạ Thị Hiền									
1.13	Trần Thế Bình									
1.14	Tạ Thị Quyên									
1.15	Liêu Quang Minh							15,794	0.02	
2	TRẦN ANH MINH		Thành viên HĐQT							
2.1	Trương Thị Bình									
2.2	Phạm Doãn Hứa									
2.3	Lê Thị Phùng									
2.4	Phạm Thị Thu Thủy									
2.5	Trần Đức Trung									
2.6	Trần Anh Tiến									
2.7	Nguyễn Thị Thủy Linh									
2.8	Trần Cao Thắng									
2.9	Trần Thị Kim Thư									
2.10	Trần Thị Văn Anh									
2.11	Trần Đăng Thông									
2.12	Trần Thị Ánh Tuyết									
2.13	Nguyễn Văn Tuấn									
2.14	Trần Anh Phong									
2.15	Nguyễn Thị Như Quỳnh									
2.16	Trần Thị Thu Hương									
2.17	Nguyễn Văn Thắng									
2.18	Trần Anh Phú									
2.19	Nguyễn Thị Quỳnh Như									
2.20	Cty CP Ánh Dương Xanh Việt Nam		Chủ tịch HĐQT					6,318	0.01	
3	TRƯƠNG ĐÌNH QUÝ		Thành viên HĐQT							
3.1	Trương Thị Minh Nhan									

[illegible]

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Ngày cấp giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
6.8	Phạm Hồng Phước									
6.9	Huỳnh Thị Diệu									
7	HỒ KIM TRƯỜNG		Thành viên HĐQT độc lập					63,000	0.92	
7.1	Trương Mỹ Hoa							87,256	0.13	
7.2	Hồ Thiện Mỹ Phương									
7.3	Hồ Thiện Minh Phương									
7.4	Hồ Ngọc Kim Hương									
7.5	Hồ Ngọc Kim Vị									
7.6	Hồ Ngọc Kim Hường									
7.7	Hồ Kim Đạt									
8	NGUYỄN ĐÌNH THANH		Thành viên HĐQT độc lập					0	0.00	
8.1	Trương Thị Anh Thư									
8.2	Nguyễn Thanh Trúc									
8.3	Nguyễn Thanh Mai									
8.4	Nguyễn Thị Ánh Ngọc							3,420	0.01	
8.5	Nguyễn Đình Tuấn							31,590	0.05	
8.6	Nguyễn Thị Ánh Nga									
8.7	Nguyễn Đình Thịnh									
8.8	Nguyễn Thị Ánh Nga							36,378	0.05	
8.9	Bùi Quốc Học									
8.10	Nguyễn Văn Minh									
8.11	Trần Thủy Diễm									
8.12	Đặng Thị Lan Phương		Phó Tổng GD					15,794	0.02	
8.13	Trương Văn Tâm									
8.14	Nguyễn Thị Mỹ Vân									
9	ĐẶNG TIẾN SỸ		Thành Viên HĐQT không điều hành							Đại diện công ty TNHH Tư vấn Kim Ngưu
9.1	Trương Thị Diệu									
9.2	Đặng Thị Tươi									
9.3	Đặng Hoài Tuyết Nhi									
10	TRẦN THỊ THU HIỀN		Trưởng ban kiểm toán nội bộ					31	0.00	
10.1	Trần Việt Lâm									
10.2	Mai Vũ Hồng									
10.3	Nguyễn Thị Chờ									
10.4	Mai Trần Phương Uyên									
10.5	Mai Trần Tuấn Kiệt									
10.6	Trần Thị Thu Hồng									
10.7	Bùi Thanh Tùng									
10.8	Trần Hữu Lộc									
10.9	Phùng Thị Cẩm Vân									
11	MAI THỊ KIM HOÀNG		Thành viên ban kiểm soát					34,052	0.05	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Ngày cấp giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
11.1	Lê Thị Bảy									
11.2	Mai Thanh Tâm									
11.3	Trần Thị Hồng Nga									
11.4	Phạm Quốc Anh									
11.5	Ngô Thanh Hương									
11.6	Phạm Quốc Tuấn Anh									
11.7	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mê Kông		Tổng giám đốc					0	0.00	
12	NGUYỄN THỊ MAI PHƯỢNG		Thành viên ban kiểm soát							Đại diện TỔNG CÔNG TY TM SÀI GÒN- TNHH MTV
12.1	Đặng Thị Liễu									
12.2	Đinh Hồng Hạnh									
12.3	Nguyễn Thị Dương Liễu									
12.4	Đinh Phú Long									
12.5	Đinh Đan Thanh									
12.6	Nguyễn Thị Mai Hương									
12.7	Nguyễn Thị Mai Lan									
12.8	Nguyễn Huy Hoàng									
12.9	Nguyễn Văn Vũ Giang									
12.10	Trần Phương Nam									
12.11	Ngô Thanh Huyền									
13	ĐẶNG THÀNH DUY		Thành viên HĐQT - TGD Người đại diện theo pháp luật					3,390,020	4.99	
13.1	Đặng Phước Thành							16,907,888	24.92	
13.2	Ngô Thị Thúy Vân							8,080,590	11.91	
13.3	Đặng Quỳnh Như							25	0.00	
13.4	Đặng Duy Tân									
13.5	Đặng Quỳnh Trâm									
13.6	Đặng Khả Vĩ									
13.7	Lê Trung Hải									
13.8	Cty CP Ánh Dương Xanh Việt Nam		Phó Tổng Giám Đốc TT					0	0.00	
14	ĐẶNG THỊ LAN PHƯƠNG		Phó Tổng giám đốc					15,794	0.02	
14.1	Nguyễn Đình Tuấn							31,590	0.05	
14.2	Nguyễn Đình Triết									
14.3	Nguyễn Đặng Nhật Quỳnh									
14.4	Đặng Kim Liên									
14.5	Đặng Kim Lệ							48,994	0.07	
14.6	Nguyễn Kim Ngọc									
14.7	Huỳnh Kim Châu									
14.8	Đặng Thị Bé Tâm									
14.9	Trương Văn Kỳ									
14.10	Đặng Phước Thành							16,907,888	24.92	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Ngày cấp giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
14.11	Ngô Thị Thúy Vân							8,080,590	11.91	
14.12	Đặng Phước Thăng		Giám đốc Khối							
14.13	Phạm Thị Hồng									
14.14	Đặng Phước Thảo							124	0.00	
14.15	Dương Thị Thanh Hiền									
15	ĐẶNG HOÀNG SANG		Kế Toán Trưởng					6,318	0.01	
15.1	Phượng Hồ Minh Thụy									
15.2	Đặng Thị Mai Chi									
15.3	Phan Quốc Hùng									
15.4	Đặng Thị Hồng Nhung									
15.5	Nguyễn Văn Tiến									
15.6	Đặng Hoàng Huy									
15.7	Lê Thị Tuyết Vân									
15.8	Đặng Hoàng Danh									
15.9	Lê Thị Thanh Nhân									
15.10	Đặng Thụy Minh Anh									
15.11	Đặng Hoàng Minh									
15.12	Phượng Quốc Thanh									
15.13	Hồ Thị Mây									
16	HUỖNH VĂN SĨ		Phó Tổng Giám Đốc					15,794	0.02	
16.1	Phan Thị Thiên Hương									
16.2	Huỳnh Nhật Duy							3,158	0.00	
16.3	Huỳnh Nhật Tân									
17	NGUYỄN BẢO TOÀN		Phó Tổng Giám Đốc					7	0.00	
17.1	Nguyễn Hồng Thu Thảo							3,090	0.00	
17.2	Nguyễn Thị Bích Tuyền									
17.3	Nguyễn Ngọc Hiếu									
17.4	Nguyễn Minh Trí									
18	ĐẶNG PHƯỚC HOÀNG MAI		Phó tổng giám đốc					3,883	0.01	
18.1	Trần Thị Trí									
18.2	Đặng Phước Hoàng Mỹ									
18.3	Đặng Phước Kim Dung							9	0.00	
18.4	Đặng Phước Hoàng Yến									
18.5	Đặng Phước Hoàng Oanh									
18.6	Huỳnh Hữu Huy							4	0.00	
18.7	Nguyễn Đặng Đan Châu									
18.8	Lê Minh Hậu									
19	NGUYỄN VĂN MẠC		Phó tổng giám đốc							
19.1	Nguyễn Văn Nhe									
19.2	Trần Thị Quyên									

[illegible]